TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 02 – 2021
"Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Anh

2. Ông Lam Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang *tham gia phiên toà:* Bà Võ Huỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 202/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp ly hôn, con chung". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị Tr, sinh năm: 1992 (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp 8, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp 8, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Dương Thị Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tr và anh Nguyễn Văn N kết hôn với nhau vào năm 2018 và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân rất hạnh phúc nhưng về sau thì cuộc sống hôn nhân của anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cự cãi, nhiều lần hàn gắn nhưng không thành, anh chị đã ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay. Nay chị Tr yêu cầu được ly hôn với anh N.

Về con chung: Chị Tr và anh N có một con chung là cháu Nguyễn Thị Gia H (giới tính nữ), sinh ngày 15/8/2014, cháu hiện đang sống chung với anh N, khi ly hôn chị đồng ý để anh N tiếp tục dưỡng cháu H.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Văn N vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho ly hôn giữa chị Dương Thị Tr với anh Nguyễn Văn N. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Gia H cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng, anh N chưa yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét. Chị Dương Thị Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

Các đương sự tranh chấp với nhau về việc ly hôn, yêu cầu nuôi con chung. Xác định đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung". Căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228, 233 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi của đương sự theo quy định pháp luật.

[2]. *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Tr và anh N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên được xem là hôn nhân hợp pháp, vợ chồng anh chị đã duy trì quan hệ hôn nhân trong thời gian dài, có con chung với nhau, sau đó xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống chung không hạnh phúc, dẫn đến ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Tr khẳng định không còn tình cảm với anh N, không thể hàn gắn và duy trì mối quan hệ hôn nhân này. Từ đó cho thấy quan hệ hôn nhân của anh chị thực sự không còn hành phúc, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị Tr yêu cầu ly hôn với anh N là có căn cứ chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Hội đồng xét xử thấy rằng trong thời gian anh chị ly thân anh N là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, chị không yêu cầu được trực tiếp dưỡng cháu, chị đồng ý để anh N tiếp tục nuôi dưỡng cháu H. Vì vậy, để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về tâm sinh lý cũng như ổn định cuộc sống của cháu nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Nguyễn Thị Gia H cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Tr chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh N chưa yêu cầu.

[2.3]. Về tài sản chung: Chị Tr xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về nợ chung: Chị Tr xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[3] .Về án phí hôn nhân và gia đình: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, nguyên đơn phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Từ những nhận định trên có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 233 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị Tr đối với anh Nguyễn Văn N.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Dương Thị Tr với anh Nguyễn Văn N.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn N được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Gia H (giới tính nữ), sinh ngày 15/8/2014. Chị Tr chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nguyễn Văn N chưa yêu cầu. Chị Dương Thị Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Dương Thị Tr xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Dương Thị Tr xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Dương Thị Tr phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị Tr đã nộp theo biên lai thu số 0006562 ngày 20/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

6. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày án được niêm yết, tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lữ Thành Đồng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- UBND xã Lương Tâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.